

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03 /2020/HS-ST
Ngày 09 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Khắc Tuyn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới.
2. Ông Nguyễn Văn Bầy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Táp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2019/TLST - HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115 /2019/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Văn H, sinh năm 1968 tại huyện (nay là thị xã) Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: thôn (nay là khu) T1, xã (nay là phường) T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn T và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Trương Thị T và 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án: không; Tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 19 tháng 9 năm 2019, được tại ngoại từ ngày 25 tháng 9 năm 2019. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Đức A, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn (nay là khu) N, xã (nay là phường) H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Đình T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn (nay là khu) H2, xã (nay là phường) T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Bà Trương Thị T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn (nay là khu) T1, xã (nay là phường) T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Những người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T và ông Dương Văn X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn H mở quán bán hàng tạp hóa tại nơi ở (thuộc khu T1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh). Từ đầu năm 2019, H nảy sinh ý định đánh bạc với cách thức bán số lô, số đề cho những người chơi để kiếm lời, mỗi ngày H bán cho khách vắng lai được khoảng từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Cụ thể, H bán cho khách các số lô, số đề bao gồm 02 chữ số; ba càng gồm 03 chữ số, xiên hai, xiên ba tương ứng là bộ hai, ba số lô khác nhau. Người chơi tự chọn mua số lô, đề, xiên, số ba càng, riêng số lô sẽ mua theo điểm (tương ứng 23.000 đồng/01 điểm lô). So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu số đề trùng với hai số cuối, số ba càng trùng với ba số cuối giải đặc biệt; số lô, các bộ số lô xiên trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải thì khách thắng bạc. Nếu số lô trùng từ hai giải trở lên thì số tiền thắng bạc được nhân tương ứng với số lần trùng. H sẽ trả cho khách số tiền tương ứng với 80 lần số tiền khách mua đề, 400 lần số tiền mua ba càng, 10 lần số tiền mua xiên hai, 40 lần số tiền mua xiên ba và 80.000đồng/01 điểm lô.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, H ghi cho khách các số lô 03, 29, 59, 95 mỗi số 10 điểm là 920.000 đồng; lô xiên hai các số 86, 96 x 20.000 đồng; lô xiên ba các số 39, 56 và 94 x 40.000 đồng; số đề 52, 39, 95 và 26 mỗi số 20.000 đồng; số 69, 96 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền H ghi được là 1.080.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 18 tháng 9 năm 2019, khách trúng thưởng 30 điểm lô với các số 03, 29, 95 tương ứng với số tiền 2.400.000 đồng, H đã trả cho khách và thu lại 02 tờ “phơ”. Tổng số tiền H đánh bạc ngày 18 tháng 9 năm 2019 là 3.480.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2019, anh Bùi Đình T và anh Đỗ Đức A đến quán của H ngồi uống bia. Trong lúc uống bia, hai người này hỏi H “có bán lô, đề không?”, H đồng ý và bán cho anh T các số lô 86, 96 mỗi số 50 điểm với số tiền là 2.300.000 đồng, số đề 86, 96 và 75 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền anh T đánh bạc với H là 2.600.000 đồng. Anh Đ A ghi các số lô 76 và 67 mỗi số 50 điểm với số tiền là 2.300.000 đồng, các số đề đầu 6 (từ số 60 đến số 69), các số đề đầu 7 (từ số 70 đến số 79) mỗi số 10.000 đồng; số đề 67 x 150.000 đồng, các số đề ba càng 467 x 100.000 đồng, 776 x 50.000 đồng. Tổng số tiền anh Đ A đánh bạc với H là 2.800.000 đồng. H ghi các số lô, đề và số tiền mua tương ứng lên trên mảnh giấy trắng cắt hình chữ nhật, đồng thời chuyển lại cho anh Tg và anh Đ A bản in giấy than, còn bản gốc thì H giữ. Sau đó anh Đ A đưa cho H 2.995.000 đồng gồm 2.800.000 đồng (tiền mua số lô, đề), 100.000 đồng (tiền mua hai thẻ điện thoại), 65.000 đồng (tiền mua bia), 30.000 đồng còn lại anh Đ A tiếp tục mua thêm số lô xiên ba, trong quá trình H đang ghi các con số vào tờ “phơ” thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của H: 5.795.000đ (Năm triệu bảy trăm chín năm nghìn đồng); một tập giấy ghi lô đề trong đó có bốn tờ ghi các con số; một bút bi; một tờ giấy than; một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung;

- Thu giữ của anh Đỗ Đ A: số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và một tờ phơ ghi lô đề;

- Thu giữ của anh Bùi Đình T: một tờ “phơ” ghi lô đề.

- Thu giữ tại nơi ở của Cao Văn H: Hai quyển vở học sinh bên trong ghi các dãy số và chữ; một quyển sổ bên ngoài ghi “Cẩm nang tham khảo những giấc mơ”; hai tờ giấy (đã rách nát) ghi các con số ngày 18 tháng 9 năm 2019.

Bản cáo trạng số 07/CT - VKS - ĐT ngày 18 tháng 12 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã Quyết định: truy tố bị cáo Cao Văn H về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Cao Văn H phạm tội “Đánh bạc”. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các Điểm i, s, v Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ các Khoản 2, 3 Điều 35 và Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Về vật chứng, đề nghị áp dụng: Các Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy: Một quyển sổ bên ngoài có chữ “Cẩm nang tham khảo những giấc mơ”, một bút bi, năm tờ giấy (kích thước 10,7cm x 5,1cm), một ghim kẹp màu đen và một mảnh giấy than.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 5.430.000 đồng đã thu giữ của Cao Văn H.

+ Trả lại bị cáo H: Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 365.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo có lời nói sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn H đều khai nhận:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên bị cáo đã mở quán bán hàng tạp hóa tại nhà. Từ đầu năm 2019, bị cáo nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho những người chơi để kiếm lời.

Khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 9 năm 2019, có anh Bùi Đình T và anh Đỗ Đức A đến quán của bị cáo ngồi uống bia và đặt vấn đề mua lô đề của bị cáo. Bị cáo đồng ý và đã bán cho anh T các số lô 86, 96 mỗi số 50 điểm (với số tiền là 2.300.000 đồng), số đề 86, 96 và 75 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền anh T đã mua lô, đề của bị cáo là 2.600.000 đồng. Anh Đ A mua các số lô 76 và 67 mỗi số 50 điểm (với số tiền là 2.300.000 đồng), các số đề đầu 6 (từ số 60 đến số 69), các số đề đầu 7 (từ số 70 đến số 79) mỗi số 10.000 đồng; số đề 67 là 150.000 đồng, số đề ba càng 467 là 100.000 đồng, số 776 là 50.000 đồng; khi trả tiền anh Đ A còn mua thêm 30.000 đồng một số lô xiên ba. Tổng số tiền anh Đ A mua lô đề của bị cáo là 2.830.000 đồng. Trong khi bị cáo đang ghi các con số vào tờ “phơ” thì bị Công an thị xã Đông Triều phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tiền liên quan đến việc mua bán lô đề cùng một số đồ vật khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Đ A có lời khai: Chiều ngày 19 tháng 9 năm 2019 khi đi làm về thì anh gặp bạn là anh T rồi cả hai rủ nhau đi uống bia tại quán ở T1, xã T, thị xã Đông Triều. Trong khi uống bia thì anh T có ý định đánh lô đề rồi đi vào gặp chủ quán là H và mua một số lô đề, cụ thể số nào thì anh không rõ. Thấy anh T đánh lô đề thì anh Đ A cũng nảy sinh ý định và đi vào gặp Hp hỏi mua lô đề, H đồng ý và bán cho anh Đ A các con số với số tiền như nội dung bị cáo H đã khai. Số tiền mua lô đề của bị cáo H lúc đầu là 2.800.000 đồng. Sau đó anh có mua thêm 100.000 đồng tiền thẻ điện thoại và trả tiền tiền bia hết 65.000 đồng. Khi trả tiền, anh đưa cho bị cáo 2.995.000 đồng, còn thừa lại 30.000 đồng anh tiếp tục bảo bị cáo H cho anh đánh lô xiên ba, khi anh đang đọc số cặp lô 67, 96 và một số nữa đề bị cáo H ghi thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tiền và đồ vật có liên quan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Đình T có lời khai về việc mua lô đề của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị cáo và anh Đỗ Đức A.

Ông Nguyễn Văn T và ông Dương Văn X đều có lời khai về việc khoảng 17 giờ 20 ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại thôn (nay là khu) T1, xã (nay là phường) T, thị xã Đông Triều các ông đã được chứng kiến việc Công an bắt quả tang Cao Văn H đã có hành vi bán lô đề cho anh Đỗ Đức A và anh Bùi Đình T cũng như việc thu giữ các vật chứng liên quan đến việc mua bán lô đề giữa bị cáo H và những người mua phù hợp với lời khai của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Lời khai của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã Đông Triều lập hồi 17 giờ 30 ngày 19 tháng 9 năm 2019 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 15 ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại thôn (nay là khu) T 1, xã (nay là phường) T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng

Ninh bị cáo Cao Văn H đã có hành vi bán số lô, đề cho anh Bùi Đình T và anh Đỗ Đức A. Tổng số tiền bị cáo H đã bán và có ý định bán cho hai người mua là 5.430.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 07/CT-VKS -ĐT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. “Đánh bạc” đã và đang là một tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, làm cho đạo đức xã hội xuống cấp, hạnh phúc gia đình tan vỡ, là nguồn gốc phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo xuất thân từ tầng lớp nhân dân lao động, có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều thành tích trong thời gian tham gia quân ngũ, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm i, s, v Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình và trở thành công dân có ích.

Ngoài hình phạt chính, cần căn cứ Khoản 2, Khoản 3 Điều 35 và Khoản 3 Điều 321 để phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Một quyển sổ bên ngoài có chữ “Cầm nang tham khảo những giấc mơ”, một bút bi, năm tờ giấy (kích thước 10,7cm x 5,1cm), một ghim kẹp màu đen và một mảnh giấy than có liên quan đến hành vi phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 5.430.000 đồng (trong tổng số 5.795.000 đồng đã thu giữ của Cao Văn H) có liên quan đến việc đánh bạc cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 365.000 đồng (trong tổng số 5.795.000 đồng đã thu giữ của bị cáo H), xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

- Liên quan hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề của anh Bùi Đình T và anh Đỗ Đức A và hành vi bán số lô, số đề của Cao Văn H ngày 18 tháng 9 năm 2019 do chưa cấu thành tội phạm hình sự, nên Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp các quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của anh Đỗ Đức A, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã trả lại, sau khi nhận lại tiền anh Đỗ Đức A không có đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Đối với hai quyển vở học sinh có chữ viết của bà Trương Thị T (là vợ của bị cáo H) hiện nay đang lưu trong hồ sơ vụ án, bị cáo H và bà T không có đề nghị gì liên quan đến hai quyển vở này nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí:

Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 và Khoản 3 Điều 321; Khoản 2 và Khoản 3 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 47; các Điểm i, s, v Khoản 1 Điều 51; các Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 1, Điểm a và Điểm c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 / 2016 / UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Cao Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Văn H cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Cao Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Cao Văn H 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: Một quyển sổ bên ngoài có chữ “Cẩm nang tham khảo những giấc mơ”, một bút bi, năm tờ giấy (kích thước 10,7cm x 5,1cm), một ghim kẹp màu đen và một mảnh giấy than.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 5.430.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Cao Văn H.

- Trả lại bị cáo Cao Văn H: Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và số tiền 365.000 đ (Ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như các biên bản giao nhận vật chứng số 19 ngày 19 tháng 12 năm 2019 và số 26 ngày 07 tháng 01 năm 2020 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

5. *Về án phí*: Bị cáo Cao Văn H phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS Đông Triều;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyền